**Tình huống lâm sàng Viêm phổi**

Bệnh nhân Nam, tuổi 58, nặng 60 tuổi. bị dau ngực trái và ho nặng dần trong 2 ngày qua. Tình

trạng sức khỏe bình thuờng dến 2 ngày truớc dây thì bệnh khó thở, nhất là khi nằm, sốt ớn lạnh

ngắt quãng và ho dau, có dàm mủ vàng có ít máu, bệnh nhân không dịnh huớng duợc nguời

xung quanh. Tiền sử bệnh COPD do hút thuốc lá. Khám bệnh mạch 135 nhịp/phút, huyết áp

140/85 mmHg, Thân nhiệt 39,5

o

C, nhịp thở 38 nhịp/phút, SpO

2

82%.

Khám bệnh có nghe phổi ran ẩm, ran nổ 2 bên, tim nhanh, các bộ phận khác bình thuờng. xét

nghiệm BUN 42 mg/dL (8-18mg/dL), Creatinin 1,1 mg/dL (0,8-1,2mg/dL). CRP 1234 nmol/L

(0-50nmol/L). khí máu dộng mạch pH máu 7,18 (7,35-7,45),. pO

2

63 mmHg (80-100mmHg).

Huyết học WBC 26 (4-10 K/uL), %NEU 80,37 (45-75%). X-quang ngực: thùy phổi giữa và

phải dông dặc, có tràn dịch màng phổi phải.

Chẩn doán Viêm phổi cộng dồng, COPD

**CÂU HỎI:**

1. Các dấu hiệu và triệu chứng cho biết bệnh nhân bị viêm phổi?

2. Ðánh giá mức dộ nặng của bệnh nhân theo thang CURB65. Kể tên các tác nhân vi khuẩn

gây viêm phổi ở cộng dồng.

3. Có cần khởi dầu diều trị với phác dồ kháng sinh theo kinh nghiệm hay chờ kết quả xét

nghiệm vi khuẩn, mẫu lâm sàng nào cần lấy dể xét nghiệm tìm vi khuẩn gây bệnh?

4. Kể tên các kháng sinh duợc lựa chọn theo kinh nghiệm với mức dộ nặng của bệnh nhân này

theo huớng dẫn sử dụng kháng sinh BYT 2015.